

LOẠT BÀI: ÁNH SÁNG TRONG ĐÊM TỐI

(Soạn Thảo: MS Nguyễn Văn Việt)

Bài 1: Khi Đức Chúa Trời Đường Như Im Lặng

Kinh Thánh: Thi Thiên 13

Chủ đề: Đức tin khi Chúa đường như vắng bóng

Câu gốc: “Còn tôi, tôi đã để lòng tin cậy nơi sự nhân từ Chúa.” – Thi Thiên 13:5a

Ngữ cảnh: Thi Thiên 13 là một bài ca than vãn đầy xúc cảm của Đa-vít - mô tả hành trình đức tin từ đau đớn đến tin cậy. Bài thi thiên gồm bốn phần rõ ràng: (1) Than thở – cảm giác bị Chúa quên, (2) Cầu xin – mong Chúa đoái xem, (3) Tuyên xưng đức tin, và (4) Kết thúc bằng ngợi khen. Đa-vít có thể đã viết trong giai đoạn dài chịu áp lực và nguy hiểm, có thể là khi bị Sau-lơ truy đuổi, hoặc trải qua một khủng hoảng cá nhân. Trong bối cảnh Chúa đường như im lặng, thi thiên này phản ánh sự thành thật bày tỏ nỗi lòng, lời khẩn cầu tha thiết, và quyết định đặt trọn niềm tin nơi sự nhân từ của Đức Chúa Trời. Chúa lắng nghe!

Đại Ý: Dù có những lúc cảm thấy Chúa vắng bóng và không trả lời, người con Chúa được mời gọi bày tỏ cảm xúc thật, nài xin sự can thiệp, và quyết định tin cậy nơi sự nhân từ của Chúa - dựa vào những gì Ngài đã từng làm cho chúng ta.

1. Khi nỗi đau đường như không chấm dứt (c.1–2)

- **Giải nghĩa:** Bốn lần Đa-vít hỏi: "Cho đến chừng nào/bao giờ?" – diễn tả sự tuyệt vọng khi không thấy câu trả lời.
- **Áp dụng:** Khi bạn trải qua sự chờ đợi mỗi mòn trong đau khổ, bạn thường phản ứng như thế nào?

2. Cầu nguyện ngay cả khi chưa cảm nhận Chúa (c.3–4)

- **Giải nghĩa:** Đa-vít không bỏ Chúa, mà dâng lên lời cầu xin thiết tha. Câu 3, Đa-vít cầu nguyện xin Chúa "làm cho mắt tôi được sáng" có nghĩa gì?
- **Áp dụng:** Bạn có từng cầu nguyện mà cảm thấy không được nghe thấy không? Điều gì giữ bạn tiếp tục cầu xin? Có khi nào, dù Ngài yên lặng, bạn cảm biết Chúa đang dạy bạn một điều gì đó trong hành trình thuộc linh của bạn với Ngài không??

3. Đức tin dựa vào kinh nghiệm quá khứ để sống cho hiện tại (c.5–6)

- **Giải nghĩa:** Đa-vít chuyển từ nỗi buồn sang ca hát bằng cách nhớ đến sự nhân từ đã kinh nghiệm.
- **Áp dụng:** Bạn có thể kể lại một lần Chúa đã làm ơn cho bạn trong quá khứ và điều đó giúp bạn tin cậy ra sao hôm nay? Trong đêm tối, bạn cảm thấy có dễ bắt chước Đa-vít "hát ngợi khen" Đức Giê-hô-va không? Nhớ lại ơn Ngài trong quá khứ giúp bạn ngợi khen và tin cậy Ngài dễ hơn thế nào?

Chia sẻ cá nhân

1. Thi Thiên 13 cho thấy điều gì về cách Chúa muốn chúng ta cầu nguyện?
2. Tại sao sự chân thành quan trọng hơn lời lẽ hay trong lời cầu nguyện?
3. Bạn sẽ áp dụng điều gì từ bài này khi gặp khó khăn kế tiếp?
4. Có điều gì bạn muốn chia sẻ thêm về trải nghiệm của bạn khi Ngài yên lặng?

Kết Luận Bài Học:

- Chúa không ngại lời than thở thật lòng của chúng ta trong đau khổ.
- Cầu nguyện không phải lúc nào cũng cảm thấy Chúa gần, mà là quyết định đến gần Ngài.

- Hãy nhớ lại ơn Chúa trong quá khứ để vững tin nơi Ngài trong hoàn cảnh khó khăn hôm nay.

Bài 2: Chúa Là Đấng Chăn Giữ Tôi

Kinh Thánh: Thi Thiên 23

Chủ đề: Sự an nghỉ giữa nghịch cảnh

Câu gốc: “Đức Giê-hô-va là Đấng chăn giữ tôi, tôi sẽ chẳng thiếu thốn gì.” – Thi Thiên 23:1

Ngữ cảnh: Thi Thiên 23 là một trong những thi thiên được yêu thích nhất, được Đa-vít viết từ kinh nghiệm cá nhân vừa là một người chăn chiên, vừa là một người từng trải qua hiểm nguy, chiến trận và thời gian bị truy đuổi. Trong bối cảnh văn hóa Y-sơ-ra-ên, hình ảnh người chăn chiên là biểu tượng quen thuộc về sự chăm sóc, hướng dẫn và bảo vệ mà Đức Chúa Trời dành cho dân Ngài (xem Ê-sai 40:11; Giăng 10:11). Đa-vít sử dụng hai hình ảnh song song — Chúa là Đấng Chăn (c.1–4) và Chúa là Chủ Nhà (c.5–6) — để mô tả mối tương giao cá nhân và sự an nghỉ trọn vẹn mà ông tìm thấy nơi Ngài.

Đại Ý: Đức Chúa Trời không chỉ ban cho nhu cầu vật chất, nhưng dẫn dắt, phục hồi, đồng hành, và bảo vệ linh hồn chúng ta qua mọi hoàn cảnh – ngay cả khi bước qua “trũng bóng chết.”

1. Chúa chăn chiên – Ngài chu cấp và hướng dẫn (c.1–3)

Chúa ban cho tôi mọi nhu cầu, để tôi có thể quả quyết rằng “tôi sẽ chẳng thiếu thốn gì.” Ngài dẫn tôi đến những nơi bình an, như “đồng cỏ xanh tươi” và “mé nước bình tĩnh,” nơi linh hồn được nghỉ ngơi và nuôi dưỡng. Ngài phục hồi linh hồn tôi và dẫn tôi đi trong con đường công chính, để đời sống tôi bước đi đúng theo ý muốn Ngài.

Áp dụng: Bạn đang tìm kiếm điều gì để lấp đầy sự thiếu thốn trong tâm hồn? Bạn có thật sự tin rằng Chúa là đủ không? Thế nào là Chúa dẫn bạn đến đồng cỏ xanh tươi và mé nước bình tĩnh?

2. Chúa đồng hành – Ngài hiện diện trong bóng tối (c.4)

“Dầu khi tôi đi trong trũng bóng chết” – đây không phải là một khả năng mơ hồ, mà là một thực tế chắc chắn của đời sống. Thế nhưng, tôi có thể nói: “Tôi sẽ chẳng sợ tai họa nào,” vì biết rằng Ngài ở cùng tôi. Gậy và trượng của Ngài là biểu tượng của sự bảo vệ và kỷ luật trong yêu thương, giúp tôi được an tâm và dẫn dắt.

Áp dụng: Có lần nào bạn cảm thấy mình đang ở trong “trũng bóng chết”? Điều gì giúp bạn không sợ? Trong hành trình theo Chúa, bạn thấy cây trượng và cây gậy – biểu tượng của sự bảo vệ và kỷ luật – được thực hiện như thế nào trong đời sống của mình?

3. Chúa chiêu đãi – Ngài ban ơn giữa kẻ thù (c.5–6)

Chúa dọn bàn tiệc ngay trước mặt kẻ thù, bày tỏ sự vinh quang và phước hạnh ngay giữa nghịch cảnh. Ngài xúc dầu trên đầu tôi, một biểu tượng của sự tôn trọng, yêu thương và chọn lựa đặc biệt. Sự nhân từ và thương xót của Ngài không chỉ “theo sau” mà đuổi theo tôi không rời, cho đến khi tôi đạt tới đích cuối cùng: sống trong nhà Đức Giê-hô-va cho đến đời đời, nơi sự thỏa nguyện trọn vẹn không bao giờ chấm dứt.

Áp dụng: C5 -Làm thế nào bạn có thể trải nghiệm niềm vui và sự thỏa lòng của Chúa, ngay cả khi kẻ thù hay áp lực vẫn còn đó? Có khi nào bạn kinh nghiệm Chúa dọn bàn cho mình trước mặt kẻ thù nghịch chưa? C6 nói lên làm thế nào để chắc chắn rằng phước hạnh và sự thương xót của Chúa sẽ theo bạn lâu dài (forever)?

Kết Luận Bài Học:

- Chúa không hứa sẽ giúp bạn tránh khỏi trũng bóng tối – nhưng Ngài hứa sẽ cùng đi với bạn.
- Sự bình an thật không đến từ việc mọi sự ổn thỏa, mà đến từ sự hiện diện của Đấng chăn lành.
- Bạn có thể sống mỗi ngày với sự yên tâm và biết ơn, vì “Chúa ở cùng tôi.”

Chia sẻ cá nhân: (1) Trong Thi Thiên 23, hình ảnh và câu nào khiến bạn cảm thấy an tâm và được an ủi nhất? (2) Hiện tại bạn đang trải qua giai đoạn nào trong cuộc sống: đồng cỏ xanh tươi hay “trũng bóng chết”? Bạn

cảm nhận điều đó thế nào? (3) Điều gì giúp bạn có thể sống “không sợ tai họa” ngay cả khi gặp khó khăn? Có điều gì trong cuộc sống bạn cần phải thay đổi để thực sự tin cậy và an nghỉ nơi Chúa?

Bài 3: Khát Khao Chúa Giữa Cơn Hạn Tâm Linh

Kinh Thánh: Thi Thiên 42

Chủ đề: Tâm linh khô hạn và khát khao Chúa

“Nơi nai rừng thêm khát dòng nước mát, thì linh hồn tôi cũng thêm khát Ngài, Đức Chúa Trời.” (TT 42:1)

Ngữ cảnh: Thi Thiên 42 và 43 thường được xem là bài ca than vãn, viết bởi con cháu Cô-ra (dòng họ Lê-vi, phụ trách âm nhạc và thờ phượng trong đền thờ). Có lẽ tác giả đang ở xa Giê-ru-sa-lem trong bất bớ, lưu đày, không thể về đền thờ. Hoàn cảnh này dẫn đến khô hạn tâm linh, và tác giả khao khát được gần Chúa.

Đại Ý: Khi tâm hồn rơi vào sự khô cằn và chán nản, ấy là linh hồn người con Chúa thật sự khao khát Đức Chúa Trời – chỉ một mình Ngài mới có thể làm mới lại, phục hồi, và làm đầy sự sống. Hãy để nỗi khao khát ấy đánh thức đức tin và nâng đỡ chúng ta.

1. Khát khao như nai rừng (c.1–2)

Tác giả so sánh linh hồn mình với con nai rừng đang khát nước, bày tỏ sự cần thiết tuyệt đối của việc được gần gũi với Đức Chúa Trời. Đây không chỉ là mong muốn, mà là một nhu cầu sống còn của đời sống thuộc linh: khát khao gặp mặt Ngài, thờ phượng và ở trong sự hiện diện của Ngài.

Câu hỏi thảo luận:

- “KHÁT” (קָדַח) trong tiếng Hebrew thể hiện sự khao khát cấp bách đến mức sinh tồn. Hình ảnh “nai rừng khát nước” gợi điều gì về nhu cầu tâm linh sâu sắc của tác giả? (c1-2a)
- “Gặp mặt Đức Chúa Trời” cho thấy điều gì về mối tương giao với Ngài? (c2b)

2. Lòng sầu muộn và nhớ lại (c.3–4)

Tác giả than thở về những giọt nước mắt và sự chế giễu từ những người xung quanh. Dù bị tổn thương, ông vẫn nhớ lại những ngày được đến nhà Chúa, tham gia đoàn người thờ phượng, và chính ký ức đó đem lại cho ông tia hy vọng mới.

Câu hỏi thảo luận:

- Sự tương phản giữa hiện tại đau buồn và ký ức về niềm vui thờ phượng nói gì về đức tin của tác giả?
- Những lời chế giễu “Đức Chúa Trời ngươi ở đâu?” trong c.3 cho thấy gì về thử thách đức tin của ông?

3. Tiếng kêu cầu trong nỗi tuyệt vọng (c.6–10)

Trong Thi Thiên 42:6–10, tác giả bày tỏ tâm trạng sòng ngã suy sụp. Ông đang ở xa đền thờ tại Giê-ru-sa-lem, nhớ lại Đức Chúa Trời từ những vùng đất xa như sông Giô-đanh, núi Hết-môn và Mi-sa.

- Ông cảm thấy bị các hoạn nạn dồn dập như sóng lớn cuốn tràn (“vực gọi vực”) (c7).
- Dù vẫn nhận biết tình yêu thành tín của Chúa và cầu nguyện cùng Ngài ban đêm (c8).
- Trong nỗi đau, ông vừa gọi Chúa là “hòn đá tôi” vừa than “cớ sao Ngài quên tôi?” (c9).
- Ông chịu áp bức và lời chế giễu “Đức Chúa Trời ngươi ở đâu?” từ kẻ thù, khiến lòng ông tan nát như bị thương tận xương (c10).
- Đây là bức tranh đan xen sự hy vọng vào Chúa với sự trĩu nặng tuyệt vọng - vì dường như Ngài vắng bóng.

Câu hỏi thảo luận:

- Việc tác giả than thở với linh hồn mình và hướng lên Chúa nói gì về sự trung thực và niềm tin nơi Ngài?
- Bạn có kinh nghiệm nào gần giống tác giả?

4. Tự nhủ lòng trông cậy (c.11 & 5)

Tác giả tự nhắc mình hãy trông cậy nơi Đức Chúa Trời - giữa và cuối bài thơ - ngay cả khi cảm xúc tiêu cực và nặng nề vẫn còn đó. Đây là hình ảnh của đức tin kiên trì — một đức tin biết cầu nguyện trung thực, không che giấu nỗi lòng, nhưng vẫn bám chặt lấy hy vọng.

Câu hỏi thảo luận: “Việc tác giả tự nhủ lòng mình hai lần cho thấy gì về cách ông xử lý cảm xúc và bám trọn niềm tin nơi Chúa?”

Kết Luận Bài Học: Khát khao Chúa là dấu hiệu của đức tin đang sống và chiến đấu. Ngay cả trong lúc khô hạn tâm linh, hãy nhớ lại ân điển và sự hiện diện của Ngài. Chúa mời gọi chúng ta kiên trì cầu nguyện và tin cậy, dù cảm xúc có đổi thay.

Chia sẻ cá nhân: “Bạn trải nghiệm hình ảnh nai rừng khát nước thế nào trong cuộc đời tâm linh? Khi gặp ‘hạn hán tâm linh’, bạn phản ứng ra sao và điều gì giúp duy trì niềm tin nơi Chúa?”

Buổi 4: Lời Cầu Nguyện Của Người Có Tội

Kinh Thánh: Thi Thiên 51

Chủ đề: Ăn năn chân thành và phục hồi

“Lạy Đức Chúa Trời, xin thương xót tôi theo sự nhân từ của Ngài, theo sự rộng lượng của Ngài xóa bỏ sự phạm tội tôi.” – Thi Thiên 51:1

Ngữ cảnh: Thi Thiên 51 là lời cầu nguyện nổi tiếng của vua Đa-vít, được viết sau khi tiên tri Na-than đến quở trách ông vì tội ngoại tình với Bát-sê-ba và giết chồng nàng là U-ri (II Sa-mu-ên 11–12). Đây là một trong những lời xưng tội sâu sắc nhất trong Kinh Thánh, bày tỏ tâm lòng tan vỡ, ý thức rõ ràng về tội lỗi, và niềm tin tuyệt đối nơi lòng thương xót của Đức Chúa Trời. Bài thi thiên cho thấy tiến trình từ xưng nhận tội, xin được đổi mới, đến cam kết sống đời thay đổi.

Đại Ý: Khi nhận ra tội lỗi, đức tin dẫn đến sự ăn năn chân thành và tìm kiếm lòng thương xót của Chúa để được Ngài phục hồi và làm mới lại - không dựa vào công trạng nhưng dựa vào lòng nhân từ của Ngài.

I. Xưng nhận tội lỗi và xin tha thứ (c.1–6)

Đa-vít mở lời cầu nguyện không bằng việc biện minh, mà bằng sự cầu xin dựa trên lòng nhân từ và thương xót của Chúa. Ông nhận biết tội mình không chỉ chống lại con người mà còn chống lại chính Đức Chúa Trời. Câu 5 cho thấy ông ý thức sâu sắc rằng tội lỗi không chỉ là hành động sai lầm, *mà còn là tình trạng bẩm sinh* (chúng ta gọi ấy là *nguyên tội*). Điều này phản ánh một sự khiêm nhường tuyệt đối và chấp nhận sự thật về bản thân ông.

Câu hỏi thảo luận:

- Cách Đa-vít mở lời cầu xin cho thấy ông hiểu gì về bản chất của sự tha thứ từ Chúa?
- Việc ông thừa nhận tội lỗi là chống lại Đức Chúa Trời cho thấy gì về quan điểm của Kinh Thánh về tội lỗi? (c4 - là chống lại ĐCT).
- Khi phạm tội, bạn có sẵn sàng thừa nhận nó và ăn năn không (c3)?

II. Xin Chúa đổi mới tâm hồn và tinh thần (c.7–12)

Đa-vít khao khát được tinh sạch trọn vẹn. Ông xin Chúa dựng nên trong ông một tâm lòng mới “trong sạch” và “thần linh ngay thẳng” (c.10). Đổi mới thuộc linh là công việc của Chúa chứ không phải nỗ lực tự thân. Niềm vui cứu rỗi mà ông mong muốn được phục hồi cho thấy sự tha thứ của Chúa không chỉ xóa bỏ tội lỗi, mà còn phục hồi mối tương giao nhịp nhàng với Ngài.

Câu hỏi thảo luận: Tại sao Đa-vít dùng hình ảnh “chùm kinh giới” và “nước” để mô tả sự thanh tẩy? Điều gì trong lời cầu xin này cho thấy sự đổi mới thật đến từ Đức Chúa Trời chứ không từ con người? (c7).

- Đa-vít dùng hình ảnh “**chùm kinh giới**” và “**nước**” vì đây là những biểu tượng quen thuộc về sự thanh tẩy trong luật pháp Cựu Ước. **Chùm kinh giới** (hyssop) là loại cây được dùng như một “cây quét” trong các nghi thức thanh tẩy.
- Chùm kinh giới:** Xuất 12:22, người Y-sơ-ra-ên dùng chùm kinh giới nhúng vào huyết chiên để bôi lên cửa trong Lễ Vượt Qua. Trong Lê-vi 14 và Dân Số 19, kinh giới cũng được dùng khi thanh tẩy người bị ô uế. Đa-vít nhắc đến kinh giới để bày tỏ rằng ông cần được **thanh tẩy tội lỗi cách trọn vẹn**, giống như nghi thức thanh tẩy người bị ô uế trước khi được trở lại cộng đồng thờ phượng.
- Nước:** tượng trưng cho sự rửa sạch ô uế (Ê-xê 36:25). Đa-vít ý thức rằng tội lỗi khiến ông ô uế trước mặt Đức Chúa Trời, và chỉ **Ngài mới có thể rửa sạch** ông hoàn toàn. Hai hình ảnh này nhấn mạnh: **sự tha thứ và thanh tẩy thật đến từ Đức Chúa Trời, chứ không chỉ từ nghi thức tôn giáo bên ngoài**

III. Cam kết sống thay đổi và làm chứng cho Ngài (c.13–19)

Sau khi nhận được sự tha thứ, Đa-vít cam kết dạy người khác con đường của Chúa, để những người phạm tội cũng quay về cùng Ngài. Ông nhận ra rằng của lễ đẹp lòng Chúa không chỉ là nghi thức hy sinh, mà là “tâm

lòng tan vỡ” khiêm nhường và ăn năn. Điều này cho thấy sự biến đổi thật dẫn đến hành động cụ thể: sống thay đổi và hướng người khác về Chúa.

Câu hỏi thảo luận: Vì sao Đa-vít nhấn mạnh “tâm lòng tan vỡ” hơn là của lễ vật chất (c17)? Lời hứa “dạy kẻ phạm tội” cho thấy gì về kết quả thực sự của sự ăn năn chân thành (c13)

Kết Luận Bài Học:

1. Sự ăn năn chân thành mở ra con đường cho sự tha thứ và đổi mới.
2. Chúa không chỉ xóa tội mà còn muốn đổi mới tâm lòng và ban Thánh Linh mới.
3. Sự biến đổi thật luôn dẫn đến hành động và làm chứng về ơn Chúa.

Chia sẻ cá nhân:

1. Điều gì trong lời cầu nguyện của Đa-vít chạm đến bạn nhất?
1. Bạn cảm thấy cần sự đổi mới nào trong đời sống thuộc linh hiện nay?
2. Bạn muốn sống thế nào để phản ánh sự tha thứ và đổi mới từ Chúa?

Bài 5: Khi Lòng Tôi Ganh Tị Với Kẻ Ác

Kinh Thánh: Thi Thiên 73

Chủ đề: Nghi ngờ niềm tin và khám phá lại chân lý

"Nhưng lấy làm tốt thay cho tôi đến gần Đức Chúa Trời; Tôi nhờ Chúa Giê-hô-va làm nơi nương náu mình, Đấng thuật lại hết thấy các công việc Ngài." (73:28)

Ngữ cảnh: Thi Thiên 73 được viết bởi A-sáp, một trong những trưởng nhóm ca trưởng và người lãnh đạo thờ phượng trong đền thờ thời Đa-vít. Bài thơ bày tỏ sự giằng co trong tâm hồn khi nhìn thấy kẻ ác thịnh vượng trong khi người công bình chịu khổ. Đây là một thi thiên than vãn xen lẫn tuyên xưng đức tin, cho thấy hành trình từ hoang mang, nghi ngờ, đến sự vững tin sau khi bước vào sự hiện diện của Chúa.

Đại Ý: Nghi ngờ và ghen tị với kẻ ác là thử thách đức tin thường gặp, nhưng khi nhìn sâu vào chân lý cuối cùng, chúng ta được khích lệ giữ lòng trung tín và tin cậy vào sự công bình của Chúa (c.17-18)

I. Lòng ghen tị và bối rối (c.1–14)

A-sáp bắt đầu bằng việc khẳng định Chúa nhân từ với người thanh sạch, nhưng ngay sau đó thú nhận sự ganh tị và vấp ngã trong lòng khi thấy kẻ ác giàu có, khỏe mạnh, và dường như không gặp rắc rối. Ông cảm thấy những nỗ lực sống công chính của mình trở nên vô ích, và tâm hồn rơi vào sự cay đắng. Thi Thiên này hé lộ thực tế rằng ngay cả người tin Chúa cũng có thể trải qua mâu thuẫn nội tâm trước sự bất công nhìn thấy.

Câu hỏi thảo luận:

1. Hình ảnh kẻ ác trong phần này gợi cho bạn cảm xúc gì?
2. Tại sao sự thịnh vượng của kẻ ác lại có sức lay động đức tin của người tin Chúa? (c13-14)

II. Sự chuyển đổi khi vào đền thờ ở với Chúa (c.15–19)

Bước ngoặt đến khi A-sáp “vào đền thờ Đức Chúa Trời.” Tại đây, trong sự hiện diện và ánh sáng của chân lý, ông thấy rõ kết cục của kẻ ác — sự thịnh vượng của họ chỉ là tạm bợ, còn cuối cùng họ sẽ rơi vào hư mất. Ở với Chúa trong đền thờ ("nơi thánh") trở thành nơi mở mắt thuộc linh. Nơi ấy, tác giả được nhìn từ góc nhìn của Chúa chứ không chỉ từ hoàn cảnh trước mắt.

Câu hỏi thảo luận:

1. Điều gì thay đổi trong cách nhìn của A-sáp khi vào đền thờ? (c17-19)
2. Trong đời sống hiện nay, “vào đền thờ Đức Chúa Trời” có thể được hiểu và áp dụng thế nào?

III. Quyết định giữ lòng trung tín (c.20–28)

Sau khi nhận ra chân lý, A-sáp thừa nhận rằng sự thịnh vượng của kẻ ác sẽ chóng qua (c18) còn phần ông muốn gần Chúa (. Ông gọi Chúa là sức mạnh và phần sản nghiệp của mình đời đời (c26), cam kết kể lại công việc của Ngài. Trải nghiệm này biến sự cay đắng thành sự thỏa lòng, và nghi ngờ thành lời ngợi ca.

Câu hỏi thảo luận:

1. Điều gì khiến A-sáp chuyển từ cay đắng sang thỏa lòng? (c.18-19)
2. Ở gần Chúa đã thay đổi mục tiêu và giá trị sống của ông ra sao? (c.21-22 thấy mình ngu muội. C23-24 Chúa dẫn dắt khuyên dạy, Ngài sẽ xử lý công bình. C25-28 Chúa là điều ông cần duy nhất)

Kết Luận Bài Học: (1) Đức tin có thể bị thử thách bởi sự ghen tị và nghi ngờ, nhưng được phục hồi khi nhìn thấy Chúa và tin vào sự công bình của Ngài. (2) Sự thịnh vượng tạm thời của kẻ ác không sánh được với niềm vui và phần thưởng đời đời trong Chúa.

Chia sẻ cá nhân:

1. Bạn phản ứng thế nào khi thấy người khác thịnh vượng còn mình thì không?
2. Bạn đã từng trải qua sự thay đổi góc nhìn nào khi tìm kiếm Chúa chưa?
3. Bạn làm gì để giữ đức tin trước sự bất công của đời sống?

Bài 6: Lòng Cảm Tạ Của Người Được Chữa Lành

Kinh Thánh: Thi Thiên 103

Chủ đề: Ghi nhớ ơn lành và lòng nhân từ của Chúa

“Đức Giê-hô-va là Đấng nhân từ và hay thương xót” (103:8)

Ngữ cảnh: Thi Thiên 103 là một trong những bài ca ngợi của Đa-vít, được viết không phải để cầu xin, nhưng để khích lệ linh hồn nhớ lại tất cả ơn lành của Chúa. Đây là lời mời gọi từ chính tác giả đến bản thân và mọi tạo vật hãy ca ngợi Đức Chúa Trời vì sự tha thứ, chữa lành, và lòng thương xót đời đời của Ngài. Trong thời Cựu Ước, việc “nhớ lại” các ơn lành là một phần quan trọng của đức tin Y-rơ-ra-ên, giúp dân sự giữ lòng trung tín và sống biết ơn.

Đại Ý: Lòng cảm tạ dâng lên Chúa vì những ơn lành, sự tha thứ, chữa lành và ân sủng không ngừng của Ngài là nền tảng của cuộc đời thờ phượng chân thật của một người con Chúa.

I. Tôn ngợi sự nhân từ và tha thứ của Chúa (c.1–5)

Đa-vít bắt đầu bằng cách nói với chính mình: “Hỡi linh hồn ta, hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va.” Việc “tự nhắc” này là cách giữ cho lòng biết ơn luôn tươi mới. Ông liệt kê các phước hạnh cá nhân: tha thứ mọi tội lỗi, chữa lành bệnh tật, cứu chuộc khỏi hư mất, ban ơn và đổi mới sức lực như chim ưng. Những ân phước này không chỉ là vật chất hay thể xác, mà cả tâm linh và linh hồn.

Câu hỏi thảo luận:

1. Một lần nữa, kể ra những ơn lành mà Chúa đã làm cho Y-rơ-ra-ên và cho chúng ta?
2. Có khi nào mọi điều gì ở trong bạn (ESV: all that is within me) muốn ca tụng Chúa không (c1)? Tại sao Đa-vít phải tự nhắc mình ca ngợi Chúa? Điều đó nói gì về nguy cơ quên ơn?

II. Sự nhân từ vĩnh cửu (c.6–18)

Đa-vít mô tả một Đức Chúa Trời không đối xử theo tội lỗi của chúng ta đáng phải chịu, nhưng giàu lòng thương xót như cha đối với con. Sự nhân từ ấy “từ đời nọ sang đời kia” cho những ai kính sợ Ngài. Hình ảnh so sánh “phương đông xa cách phương tây” nhấn mạnh sự tha thứ trọn vẹn. Điều này củng cố niềm tin cho chúng ta rằng ân điển của Chúa không thay đổi dù hoàn cảnh có biến đổi.

Câu hỏi thảo luận:

1. Tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên thật lớn, nhưng Đức Chúa Trời bày tỏ lòng thương xót và ân sủng—Ngài “không đả chúng tôi theo tội lỗi chúng tôi” (c.10) nhưng là “chậm nóng giận và đầy sự nhân từ” (c.8). Lễ thật này tác động thế nào đến cái nhìn của bạn về lòng nhân từ của Chúa, nhất là khi nhớ lại sự phản nghịch khủng khiếp của dân qua vụ con bò vàng (Xuất 32:1-6)? [Xuất 34:6-7 ngay sau vụ ấy là lần đầu tiên Chúa tỏ Ngài là ĐCT *“nhân từ, thương xót, chậm giận, đầy đầy ân huệ...”* Những lời này lập đi lập lại trong cả kinh thánh - so sánh c.8].
2. Bạn hiểu thế nào về hình ảnh “phương đông xa cách phương tây” khi nói về sự tha thứ (c.12)? Lòng thương xót liên tục của Chúa đã ảnh hưởng thế nào đến mối quan hệ của bạn với Ngài (c.13-18).

III. Lời kêu gọi đáp ứng: Hãy ca ngợi Chúa (c.19–22)

Kết thúc bài thi thiên, Đa-vít kêu gọi từ đời sống bản thân ra đến toàn thể thiên binh, muôn vật, và mọi tạo vật để ca ngợi Chúa. Điều này cho thấy lòng cảm tạ thật sẽ tuôn tràn ra và trở thành lời chứng chung. Lời ca ngợi không bị giới hạn bởi con người mà là lời hợp xướng của cả vũ trụ.

Câu hỏi thảo luận:

1. Lòng biết ơn cá nhân có thể trở thành nguồn cảm hứng cho cộng đồng thờ phượng thế nào?
2. Bạn thường thể hiện lòng cảm tạ Chúa bằng những cách nào trong đời sống hàng ngày?

Kết Luận Bài Học:

- Lòng cảm tạ chân thật bắt đầu từ việc nhớ lại ơn lành và ân huệ của Chúa.
- Khi hiểu sâu về lòng nhân từ của Ngài, ta không thể không ca ngợi và sống biết ơn.
- Cảm tạ không chỉ là một hành động, mà là một lối sống phản ánh mối quan hệ mật thiết với Chúa.

Chia sẻ cá nhân:

- 1.Ơn lành nào của Chúa bạn nhớ nhất và muốn cảm tạ hôm nay?
2. Lòng thương xót của Chúa thay đổi cách bạn tha thứ cho người khác ra sao?
3. Bạn sẽ làm gì để nuôi dưỡng tinh thần biết ơn mỗi ngày?

Bài 7: Khi Công Lý Đường Như Bị Trì Hoãn

Kinh Thánh: Thi Thiên 94

Chủ đề: Hy vọng nơi Đức Chúa Trời công bình

“Đức Giê-hô-va là nơi nương náu của tôi; Đức Chúa Trời tôi là hòn đá của sự an náu tôi.” (Thi Thiên 94:22)

Ngữ cảnh: Thi Thiên 94 thuộc sách IV của Bộ Thi Thiên - Là phần đáp lại cơn khủng hoảng lưu đày. Thi thiên này lời kêu cầu của dân Chúa trong lúc đối diện với sự bất công và áp bức. Kẻ ác kiêu ngạo, áp chế người yếu đuối, và tưởng rằng Chúa không thấy. Tuy nhiên, tác giả khẳng định rằng Đức Chúa Trời vẫn là Thẩm Phán công bình, Ngài thấy mọi việc và sẽ hành động đúng thời điểm của Ngài. TT 94 đóng vai trò như cây cầu: TT 93 nói về sự trị vì của ĐCT, cho nên Ngài xử công bình cho kẻ bị hà hiếp (TT94), cho nên hãy thờ phượng Ngài (TT 95).

Đạy ý: Trong cuộc sống, khi điều ác dường như thắng thế và công lý bị trì hoãn, người con Chúa được kêu gọi dâng lời cầu xin tha thiết, tin chắc rằng Ngài là Đấng công bình sẽ hành động đúng thời điểm, và tìm sự yên nghỉ nơi Ngài là nơi nương náu vững bền.

I. Lời kêu cầu Đấng công bình hành động (c.1–7)

Tác giả kêu gọi Đức Chúa Trời – “Đức Chúa Trời của sự báo thù” – không phải để trả thù cá nhân, nhưng để khẳng định công lý thuộc về Ngài. Kẻ ác kiêu ngạo, áp bức người yếu đuối, và làm tưởng rằng Chúa không để ý đến.

Câu hỏi thảo luận:

1. Vấn đề của những kẻ kiêu ngạo (kẻ ác) là gì - Họ làm gì với dân Chúa? (c.4, 5, 6)?
2. Khi bạn thấy sự bất công kéo dài, phản ứng đầu tiên của bạn thường là gì?
3. Bạn có từng trải qua cảm giác như Chúa im lặng trước sự gian ác chưa?

II. Lời nhắc nhở: Chúa vẫn thấy và biết (c.8–15)

Tác giả quở trách những kẻ tưởng rằng Chúa không thấy. Đấng tạo nên tai, mắt, và trí tuệ chắc chắn không thể bị che giấu. Sự chậm trễ của công lý không phải sự vắng bóng của công lý, mà là cơ hội để dân sự Chúa học bền lòng và tin cậy nơi Ngài.

Câu hỏi thảo luận:

1. Điều gì giúp nhớ rằng Chúa vẫn thấy và biết mọi sự ngay cả khi bạn không thấy Ngài hành động (c.9, 10). Tại sao người biết luật pháp (đường lối Chúa) thì được an nghỉ trong ngày hoạn nạn (c12-13)?
2. Bạn đã từng nhận ra sự chậm trễ của Chúa lại trở thành một phước hạnh cho đức tin mình chưa?
3. Có khi nào bạn cảm biết Chúa dùng kẻ ác để sửa phạt, kỷ luật hay là dạy dỗ bạn điều gì chưa (c.12-13)?

III. Tìm sự yên nghỉ và an toàn nơi Chúa (c.16–23)

Tác giả làm chứng: “Nếu Đức Giê-hô-va chẳng phù hộ, linh hồn tôi đã ở chốn im lặng.” Giữa bất công và lo âu, chính sự an ủi của Chúa đem lại niềm vui và bình an. Ngài là hòn đá nương náu, và Ngài sẽ giải cứu dân Ngài khỏi kẻ ác.

Câu hỏi thảo luận:

1. Bạn đã bao giờ kinh nghiệm sự bình an siêu nhiên của Chúa ngay giữa cảnh bất công chưa? (c16-17)
2. Khi bất công chưa được giải quyết, bạn tìm sự yên nghỉ nơi Chúa bằng cách nào? (c18-19, 22)
3. Chúa có thể làm gì cho kẻ ác - nếu không bây giờ thì trong tương lai đời đời (c23)?

Kết Luận Bài Học: (1) Chúa là Thẩm Phán công bình; Ngài thấy, biết, và sẽ hành động đúng thời điểm. (2) Sự chậm trễ của công lý không phải là sự bỏ quên, nhưng là lời mời gọi chúng ta bền lòng và tìm nương náu nơi

Ngài. (3) Bình an thật không đến từ việc công lý được thực hiện ngay lập tức, mà từ việc biết rằng Đấng giữ công lý đang ở cùng chúng ta.

Chia sẻ cá nhân

1. Có sự bất công nào hiện tại khiến bạn nặng lòng không? Bạn thường đem điều đó đến với Chúa thế nào?
2. Bạn đã từng thấy một tình huống bất công được Chúa giải quyết một cách rõ ràng chưa? Điều đó ảnh hưởng ra sao đến niềm tin của bạn? Trong khi chờ công lý đến, bạn sẽ làm gì để giữ lòng bình an?

Bài 8 – Chỗ Nướng Nấu Trong Hoạn Cảnh

Kinh Thánh: Thi Thiên 46

Chủ đề: Chúa là nơi nướng nấu vững bền

“Đức Giê-hô-va là nơi nướng nấu của chúng ta.” (Thi Thiên 46:1)

Ngữ cảnh:: Thi Thiên 46 được viết như một bài ca ngợi quyền năng và sự bảo vệ của Đức Chúa Trời trong bối cảnh thiên nhiên hỗn loạn và các thế lực thù địch nổi dậy. Hình ảnh sóng biển gầm thét, núi non rung động mô tả những tình huống nguy kịch, không thể kiểm soát. Thế nhưng, giữa tất cả những điều ấy, tác giả khẳng định rằng Đức Chúa Trời là nơi nướng nấu và sức mạnh cho dân Ngài. Đặc biệt, lời kêu gọi *“Hãy yên lặng và biết rằng Ta là Đức Chúa Trời”* không chỉ mời gọi chúng ta tin cậy quyền năng Ngài, mà còn khích lệ chúng ta bước vào sự an nghỉ thật trong sự hiện diện của Ngài.

Đại ý: Giữa những biến động và tai họa, Đức Chúa Trời là nơi ẩn nấu vững chắc, nơi chúng ta có thể đặt niềm tin và tìm sự bình an.

I. Đức Chúa Trời là nơi nướng nấu và sức mạnh (c.1–3)

Tác giả khẳng định một chân lý nền tảng: *“Đức Chúa Trời là nơi nướng nấu và sức lực, Ngài sẵn sàng giúp đỡ trong cơn gian truân.”* Điều này có nghĩa là khi thiên nhiên dường như sụp đổ và thế giới trở nên bất ổn, dân sự Chúa không cần phải sợ hãi. Nơi trú ẩn thật sự không nằm trong sức mạnh của con người hay các giải pháp bên ngoài, mà ở trong sự che chở và năng quyền của Đức Chúa Trời.

1. Câu hỏi giải nghĩa:

- Thế nào là núi lay động và đất bị biến cải và biển sôi bọt (c.2-3)?
- Khi tác giả nói Chúa là “nơi nướng nấu và sức lực,” điều đó cho thấy gì về bản chất của Ngài đối với dân sự giữa khó khăn?

2. Câu hỏi áp dụng: Khi gặp thử thách, bạn tìm thấy sự an toàn và bình an trong Đức Chúa Trời thế nào?

II. Đức Chúa Trời ở cùng dân Ngài (c.4–7)

Tác giả chuyển từ hình ảnh thiên nhiên đầy hỗn loạn (c.2–3) sang một bức tranh hoàn toàn khác: “Một dòng sông, nhánh nó làm vui thay thành của Đức Chúa Trời” (c.4). Đây là một hình ảnh thiêng liêng, mô tả sự sống, sự bình an và niềm vui đến từ sự hiện diện của Đức Chúa Trời ở giữa dân Ngài. Trái ngược với biến động dữ dội khiến con người run sợ - dòng sông tượng trưng cho sự ổn định, mát mẻ, và sự nuôi dưỡng thuộc linh. Đây cũng là hình ảnh tiên báo về Giê-ru-sa-lem mới, nơi có dòng nước sự sống chảy ra từ ngai Đức Chúa Trời và Chiên Con (Khải Huyền 22:1–2). Vì Đức Chúa Trời ngự giữa thành, nên thành ấy không rung động, và Ngài sẽ giúp đỡ ngay khi bình minh ló rạng (c.5).

- Câu hỏi giải nghĩa:** Hình ảnh “dòng sông” trong c.4 dạy chúng ta gì về sự hiện diện và phước hạnh mà Đức Chúa Trời ban cho dân Ngài, trái ngược với cảnh biến động dữ dội ở c.2–3? C.5 nói lên lý do gì tác giả không bị rung động giữa những náo loạn (c.6)?
- Câu hỏi áp dụng:** Trong những lúc cuộc sống quanh bạn đầy biến động, bạn có đang tìm thấy sự bình an và vui thỏa nơi “dòng sông” là sự hiện diện của Đức Chúa Trời không? Ngài đang yên lặng ở cùng và hiện diện với bạn cách nào?

III. Hãy yên lặng và nhận biết (c.8–11)

Đỉnh cao của Thi Thiên 46 là lời kêu gọi: “Hãy yên lặng và biết rằng Ta là Đức Chúa Trời.” Đây là một sự dừng lại đầy ý nghĩa, khi con người được mời gọi ngưng mọi cố gắng tự cứu lấy mình để đặt lòng trọn vẹn nơi Chúa. Yên lặng ở đây không phải là thụ động, mà là hành động tin cậy, dừng sự lo lắng, và mở lòng nhận biết Chúa là Đấng tể trị trên muôn dân, muôn nước. Trong sự yên lặng ấy, tâm linh được đổi mới và bình an thật được tuôn tràn.

a. Câu hỏi giải nghĩa:

1. C8-9 nhắc cho bạn nhớ lại câu chuyện nào trong kinh thánh khi Chúa dẹp yên giặc cho những kẻ nhờ cậy Ngài?
 - Vua Giê-hô-sa-phát (2 Sử ký 20, especially câu 15, 17)
 - Sự Bại Trận của Quân đội San-chê-ríp (2 Vua 18–19; Êsai 36–37)
 2. Hành động “yên lặng” ở đây cho thấy điều gì về cách chúng ta nên tin cậy và nhận biết quyền năng của Đức Chúa Trời giữa bão giông đời sống?
- b. **Câu hỏi áp dụng:**
1. C. 10 - Bạn có thể thực hành “yên lặng” trước Chúa trong những thử thách hàng ngày bằng cách nào để tâm linh được bình an và đổi mới?
 2. C. 7 & 11 lập đi lập lại 2 lần nhấn mạnh ý chính của thi thiên là gì?

Chia sẻ cá nhân

1. Khi đối diện với khó khăn, bạn thường phản ứng thế nào?
2. Bạn có thể chia sẻ một kinh nghiệm cảm nhận sự bảo vệ và bình an của Chúa?
3. Bạn làm sao để tập sống “yên lặng” trước sự hiện diện của Đức Chúa Trời?

Kết Luận Bài Học: Đức Chúa Trời là nơi nương náu an toàn giữa bão giông của cuộc đời. Sự bình an thật không đến từ hoàn cảnh thuận lợi, mà từ việc nhận biết quyền năng và sự hiện diện của Ngài. Học cách yên lặng trước mặt Chúa và đặt niềm tin nơi Ngài chính là chìa khóa giúp đời sống tâm linh vững vàng giữa thử thách.

Bài 9 – Khi Tôi Không Biết Nói Gì Với Chúa

Kinh Thánh: Thi Thiên 77

Chủ đề: Nhớ lại việc lớn Chúa đã làm trong quá khứ
“Tôi sẽ nhắc lại công việc Đức Giê-hô-va” (TT 77:11)

Ngữ cảnh: Thi Thiên 77 được viết trong bối cảnh tác giả trải qua sự lo âu, bối rối, và cảm giác Chúa dường như xa vắng. Trong tình trạng tâm lý ấy, tác giả quyết định ghi nhớ quyền năng và lòng trung tín của Đức Chúa Trời trong quá khứ. Việc nhớ lại các công việc vĩ đại của Chúa không chỉ củng cố niềm tin cá nhân mà còn mang lại bình an và hy vọng, giúp dân sự không bị tuyệt vọng khi đối diện khó khăn.

Đại ý: Khi cảm xúc bối rối và lời cầu nguyện dường như khó khăn, hãy nhớ lại những việc lớn Chúa đã làm là cách giúp duy trì đức tin và hy vọng trong ta.

I. Sự bối rối và hoang mang (c.1–10)

Tác giả bày tỏ những cảm xúc thật về nỗi đau, sự thất vọng, và cảm giác Chúa xa vắng. Đây là lúc mà lời cầu nguyện trở nên khó khăn, đôi khi không biết nói gì. Thi Thiên 77 minh họa rằng ngay cả người công bình cũng có những khoảnh khắc bối rối trong đời sống tâm linh. Tuy nhiên, việc nhận diện và thừa nhận cảm xúc này là bước đầu để tìm kiếm sự an ủi nơi Chúa.

1. Câu hỏi giải nghĩa:

- Tại sao tác giả lại bày tỏ sự bối rối trước Chúa thay vì im lặng (c.1)?
- Câu 4-10 mô tả tác giả bị mất ngủ - trong khi mất ngủ ông làm gì?

2. Câu hỏi áp dụng:

- Bạn đã từng trải qua lúc không biết cầu nguyện hay nói gì với Chúa chưa? Cảm xúc đó ảnh hưởng thế nào đến đức tin của bạn?
- Câu 2-3 khích lệ chúng ta làm gì trong khi bối rối, gian truân?

II. Nhớ lại quyền năng Chúa (c.11–20)

Sau khi bày tỏ hoang mang, tác giả quay sang ghi nhớ những việc vĩ đại mà Chúa đã làm trong quá khứ. Ký ức về quyền năng và lòng trung tín của Ngài là nguồn hy vọng và sức mạnh để tiếp tục tin cậy. Việc nhắc lại công việc của Chúa không chỉ là hồi tưởng, mà còn là hành động tâm linh giúp củng cố niềm tin và bình an, ngay cả khi hoàn cảnh hiện tại vẫn đầy thử thách.

- Câu hỏi giải nghĩa:** Tác giả nhớ lại những việc lớn gì Đức Chúa Trời đã làm (c.11, 15). Nhớ lại các việc lớn Chúa làm giúp tác giả vượt qua cảm giác Chúa xa vắng như thế nào?

2. Câu hỏi áp dụng:

- C.19 giúp bạn hiểu Chúa đang làm gì trên hoàn cảnh của bạn? Lễ thật này an ủi bạn thế nào?
- Ghi nhớ những việc Chúa làm trong đời sống mình là một cách hay. Bạn có thể chia sẻ một kỷ niệm hoặc sự kiện Chúa đã làm trong đời bạn để nhớ đến lúc khó khăn?

Kết Luận Bài Học: Khi lời cầu nguyện trở nên khó khăn, ký ức về sự thành tín của Chúa là nguồn sức mạnh. Đức Chúa Trời luôn thành tín dù chúng ta cảm thấy Ngài xa vắng. Nhớ lại quyền năng và sự thành tín của Chúa giúp tâm linh củng cố với hy vọng vững bền.

Chia sẻ cá nhân:

- Khi khó khăn, bạn thường làm gì để lấy lại sự bình tĩnh? Bạn có thể khích lệ nhóm bằng một câu chuyện về sự thành tín của Chúa qua những khó khăn trong đời mình không?
- Câu nào trong Thi Thiên này bạn thích nhất? Tại sao?

Bài 10 – Ngợi Khen Chúa Đồi Đồi

Kinh Thánh: Thi Thiên 145

Chủ đề: Ngợi khen không ngừng vì sự vĩ đại của Đức Chúa Trời

Câu gốc: “Đức Giê-hô-va đáng được ngợi khen muôn đời.” (Tv 145:1)

Ngữ cảnh:: Thi Thiên 145 là một bài ngợi khen dài, khắc họa đặc tính Đức Chúa Trời như quyền năng, nhân từ, thành tín và công bình của Ngài. Tác giả khích lệ dân sự không chỉ nhìn vào những việc Chúa đã làm trong đời mình, mà còn nhận ra Ngài cai trị và chăm sóc mọi tạo vật. Lời ngợi khen không chỉ là cảm xúc nhất thời mà là lời cam kết đời đời của người tín hữu.

Đại ý: Hành trình đức tin không kết thúc bằng nghi ngờ hay sợ hãi, mà bằng một tâm tình ngợi khen không ngừng, nhận biết sự cao cả, lòng trung tín và ân sủng của Đức Chúa Trời trên muôn thế hệ.

I. Ngợi khen vì sự cao cả và nhân từ của Chúa (c.1–13)

Tác giả bắt đầu bằng việc tôn vinh chúc tụng quyền năng và lòng nhân từ đời đời của Đức Chúa Trời. Những lời ca ngợi này nhấn mạnh rằng sự vĩ đại của Chúa không chỉ vượt trội về quyền lực, mà còn biểu lộ trong sự quan tâm và lòng thương xót của Ngài đối với dân sự Ngài. Ngợi khen là phản ứng tự nhiên trước nhận thức về sự hiện diện đầy quyền năng và lòng nhân từ của Ngài.

1. **Câu hỏi giải nghĩa:** Sự cao cả và lòng nhân từ của Chúa được Thi Thiên 145 mô tả như thế nào?
Câu 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 - Kể ra đặt điểm trong từng câu một.
2. **Câu hỏi áp dụng:**
 - a. Bạn cảm nhận thế nào về quyền năng và lòng nhân từ của Chúa trong đời bạn? Bạn có kinh nghiệm được đặt điểm nào nói trên trong quản đường theo Chúa của mình và gia đình không?
 - b. Câu 10, 11, 12, 13 khích lệ chúng ta làm gì?

II. Chúa thành tín với mọi tạo vật (c.14–21)

Tác giả tiếp tục nhấn mạnh rằng Chúa chăm sóc mọi người, nâng đỡ người yếu đuối và không bao giờ bỏ rơi những ai kính sợ Ngài. Sự thành tín này không giới hạn ở một nhóm tín hữu hay cá nhân nào, mà mở rộng cho toàn cả tạo vật. Việc nhận biết điều này giúp tín hữu an tâm, biết rằng cuộc sống của mình nằm trong bàn tay đầy quyền năng và yêu thương của Đức Chúa Trời.

1. **Câu hỏi giải nghĩa:** Tác giả nhấn mạnh Chúa thành tín và làm ơn cho mọi tạo vật thế nào? Kể ra những việc Ngài làm: C13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20.
2. **Câu hỏi áp dụng:**
 - a. Bạn thấy sự chăm sóc và thành tín của Chúa thể hiện trong cuộc sống của bạn ra sao?
 - b. Một lần nữa, câu 21 khích lệ chúng ta làm gì?

Kết Luận Bài Học:

1. Cuộc sống đức tin không kết thúc bằng nghi ngờ hay sợ hãi mà bằng sự ngợi khen không ngớt.
2. Lòng ngợi khen phản ánh nhận thức về quyền năng, sự vĩ đại và sự thành tín của Đức Chúa Trời.
3. Hãy để lòng ngợi khen dẫn đưa bạn mỗi ngày, nhắc nhở rằng Đức Chúa Trời là Đấng cao cả, thành tín và nhân từ trên đời sống của mỗi chúng ta.

Chia sẻ cá nhân:

1. Bạn sẽ nói gì về Đức Chúa Trời khi chia sẻ với người chưa biết Ngài?
2. Bạn có thói quen ngợi khen Chúa như thế nào trong đời sống hàng ngày?
3. Ngợi khen Chúa giúp bạn duy trì đức tin và niềm vui như thế nào?

4. Câu nào trong Thi Thiên này bạn thích nhất? Tại sao?